

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2021/DS-ST

Ngày: 29/01/2021

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Phương Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Liên
2. Ông Dương Văn Quý

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh Như – Thư ký tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Tuấn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 521/2019/TLST-DS ngày 07/8/2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-DS ngày 08/01/2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Lê Thanh T (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã Đ, huyện C, tỉnh T.

2. *Bị đơn:* Bà Võ Thùy L (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số A đường B, ấp Đ, xã T, huyện H, TP Hồ Chí Minh.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Huỳnh Thị Hồng Tg (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã Đ, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, biên bản không tiến hành hòa giải được, nguyên đơn ông Lê Thanh T trình bày:

Do có mối quan hệ quen biết nên năm 2018, bà Võ Thùy L đã nhiều lần vay tiền của ông T. Sau nhiều lần cho vay tiền thì số tiền ông T cho bà L vay tổng cộng là 300.000.000đồng. Bà L có hứa trong vòng 2 tuần bà L sẽ trả hết tiền cho ông T. Ông T cho cá nhân bà L vay tiền và không có liên quan đến người nào khác. Bà L cũng không có viết giấy tờ xác nhận nợ cho ông T.

Đến ngày 28/3/2019, bà L có trả cho ông T số tiền 30.000.000đồng, sau đó bà L không trả thêm số tiền nào cho ông T nữa. Ông T nhiều lần liên hệ với bà L nhưng bà L tránh mặt, không gặp cũng như không nghe điện thoại của ông T. Việc bà L trả tiền cho ông T cũng không có lập giấy tờ.

Khi khởi kiện, ông T yêu cầu bà Võ Thùy L trả cho ông T số tiền 270.000.000đồng. Hiện nay, ông T được biết bà L chỉ đồng ý trả cho ông T số tiền 100.000.000đồng. Ông T xét thấy hoàn cảnh bà L đang bị tạm giam nên ông T đồng ý với đề nghị của bà L. Vì vậy, hiện nay, ông T chỉ còn yêu cầu bà L trả cho ông T số tiền 100.000.000đồng. Việc trả tiền được thực hiện một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật. Ông T không yêu cầu trả tiền lãi cho đến khi tòa án xét xử.

Theo bản tự khai, bị đơn bà Võ Thùy L trình bày:

Bà Võ Thùy L có quen biết với ông Lê Thanh T. Trong khoảng năm 2018, bà L có đứng ra thay mặt ông Nguyễn Phi H cam kết miệng trả cho ông T số tiền hơn 200.000.000đồng. Sau đó, bà L đã trả cho ông T nhiều lần với số tiền tổng cộng là 130.000.000đồng. Nay bà L đồng ý trả tiếp cho ông T số tiền 100.000.000đồng. Ông Nguyễn Phi H hiện nay đã chết, bà L không có thông tin địa chỉ hay thông tin gì khác của ông Hùng cũng như không có tài liệu, chứng cứ gì để cung cấp cho tòa án.

Theo bản tự khai, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị Hồng Tg trình bày:

Bà Tg là vợ của ông T. Bà Tg có biết việc ông T cho bà L vay tiền và bà Tg thống nhất với toàn bộ lời khai, ý kiến, yêu cầu của ông T. Ngoài ra, bà Tg không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tuân thủ đúng pháp luật tố tụng dân sự về thủ lý vụ án, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ, hòa giải, gửi hồ sơ đến Viện kiểm sát. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử áp dụng, tuân thủ đúng trình tự thủ tục tố tụng; những người tham gia tố tụng chấp hành đúng và đầy đủ quy định pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản và bị đơn thường trú tại huyện Hóc Môn nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh theo qui định tại khoản 3 Điều 26; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Xét yêu cầu của nguyên đơn: Hiện nay nguyên đơn ông T yêu cầu bị đơn bà L trả số tiền 100.000.000đồng và bà L cũng đồng ý trả cho ông T số tiền 100.000.000đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận định có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông T và buộc bà L phải trả cho ông T số tiền 100.000.000đồng.

[5] Ông T không yêu cầu bà L trả tiền lãi cho đến khi xét xử nên Hội đồng xét xử không xem xét về tiền lãi.

[6] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị Hồng Tg không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả cho nguyên đơn. Bị đơn bà L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.000.000đồng

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Danh mục án phí, lệ phí tòa án được ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Thanh T.

Buộc bà Võ Thùy L trả cho ông Lê Thanh T số tiền 100.000.000đồng (một trăm triệu đồng). Việc trả tiền thực hiện một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày ông Lê Thanh T có đơn yêu cầu thi hành án mà bà Võ Thùy L không thi hành khoản tiền nêu trên thì bà Võ Thùy L còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

2. Về án phí: Bà Võ Thùy L phải chịu 5.000.000đồng (năm triệu đồng) án phí sơ thẩm, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trả lại cho ông Lê Thanh T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.750.000đồng (sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số AA/2019/0004639 ngày 07/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn.

Ông Lê Thanh T, bà Võ Thùy L, bà Huỳnh Thị Hồng Tg không có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND H.HM;
- CCTHADS H.HM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Phương Nam